

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

Dự thảo

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10 tháng 4 năm 2025
của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội
ngị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
về công tác dân số trong tình hình mới

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (Kết luận 149-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa và tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kết luận số 149-KL/TW nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Việc cụ thể hóa cần bám sát nội dung Kết luận số 149-KL/TW và các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và tình hình thực tế của địa phương, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, thời gian triển khai, hoàn thành.

II. MỤC TIÊU

- Tiếp tục duy trì xu thế giảm sinh một cách vững chắc để đạt mức sinh thay thế trong thời gian sớm nhất, từng bước nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ và tinh thần. Bảo vệ và phát triển dân số dân tộc có dưới 10 nghìn người (Brâu và Rơ Măm) trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2030 quy mô dân số đạt trên 750 nghìn người, số con bình quân của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ ở mức 2,1 con/phụ nữ, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 12‰; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 10%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc Kết luận 149-KL/TW và Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân số trong phát triển kinh tế - xã hội. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

** Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai thực hiện, hoàn thành trong quý II năm 2025.*

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng, phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của công tác dân số; xem dân số là yếu tố quan trọng, hàng đầu là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị.

- Bổ sung đưa các tiêu chí, chỉ tiêu về dân số vào Chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, địa phương đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo dân số và phát triển các cấp.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội trong việc thực hiện chính sách dân số và phát triển.

- Phát huy lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng góp phần nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và của cả cộng đồng trong công tác dân số, phát động và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

** Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai thực hiện.*

3. Thực chính sách, pháp luật về dân số

- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quy định số con phù hợp với quan điểm về dân số và phát triển; đồng thời, tổ chức phổ biến các quy định của Đảng, Nhà nước về chính sách dân số, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện các chính sách về dân số.

- Nghiên cứu ban hành các chế độ khuyến khích các cặp vợ chồng, cá nhân sinh ít con nhằm sớm đạt mức sinh thay thế, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện về quy mô, cơ cấu, phân bổ và nâng cao chất lượng dân số với các giải pháp: củng cố và phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ dân số.

- Bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, ưu tiên ngân sách nhà nước cho công tác dân số, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp, nhất là cộng tác viên dân số thôn, làng; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ dân số đáp ứng yêu cầu chuyển trọng tâm chính sách từ dân số kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin dữ liệu về dân số kế hoạch hóa gia đình, cung cấp thông tin dữ liệu đầy đủ, tin cậy và kịp thời, dự báo dân số chính xác phục vụ cho công tác lồng ghép các yếu tố dân số trong xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Đề xuất xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, trong đó đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đảm bảo chiến lược mang tính toàn diện và lâu dài, lựa chọn những nội dung cốt lõi, quan trọng đưa vào chương trình tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực; căn cứ vào chỉ tiêu để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát và đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Chương trình.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

** Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kết luận 149-KL/TW và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

2. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nơi nhận:

T/M BAN THƯỜNG VỤ

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.